

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2020/HS-ST

Ngày: 15- 9-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Ánh Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Dũng – Cán bộ Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Cai Lay;

2. Bà Phạm Thị Phương – Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Cảnh – Thẩm phán Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lay tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thảo Vân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2020/TLST- HS ngày 30 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2020/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 8 năm 2020, đối với bị cáo:

TRẦN VĂN T; Sinh năm 1995; Tên gọi khác: Cu T.

Nơi sinh: tỉnh Tiền Giang Đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp M, xã H, thị xã C, tỉnh Tiền Giang; CMND số 312247499; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: lớp 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Trần Văn Đ và bà: Võ Thị S; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự:

+ Ngày 15/5/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện thời hạn 18 tháng, chấp hành xong ngày 10/7/2018.

+ Ngày 23/8/2019 bị Ủy ban nhân dân xã Mỹ Hạnh Trung, thị xã Cai Lay áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/5/2020 cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại: Anh **Nguyễn Hoàng H**, sinh năm 1989. (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp M, xã H, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

* Người làm chứng: Ông **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1972; (Vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp M, xã H, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 09/11/2020, anh Nguyễn Hoàng H đến nhà của anh Nguyễn Văn L ở ấp M, xã H chơi. Tại nhà anh L, anh H gặp Trần Văn T và cả hai xảy ra mâu thuẫn, thách thức đánh nhau nên T điều khiển xe về nhà lấy 01 con dao tự chế bằng kim loại dài 87 cm và 01 con dao T lan dài 21,3 cm rồi quay lại nhà anh L tìm H, T đậu xe trên Huyện lộ 59 đoạn trước cửa nhà anh Lâm chờ và gọi điện thoại kêu anh H đến; Anh H đi xe mô tô đến trên tay cầm 01 cây cơ (dùng để đánh bida), khi anh H xuống xe thì T cầm dao tự chế chạy đến chém vào người anh H 02 cái, anh H đưa tay lên đỡ nên trúng vào tay phải bị thương và được đưa đến Bệnh viện Cai Lậy cấp cứu, sau đó được chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy Thành phố Hồ Chí Minh điều trị.

Vật chứng thu giữ gồm:

+ 01 xe mô tô biển kiểm soát 83F2-5950. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy đã trao trả xe nêu trên cho ông Nguyễn Văn Đ.

+ 01 con dao tự chế dài 87 cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 52cm có mũi nhọn, nơi rộng nhất 06 cm dày 02mm, sống lưng dao có nhiều rãnh dạng răng cưa, thân lưỡi dao có 04 lỗ, lỗ gần nhất cách mũi dao 12,8 cm, lỗ xa nhất cách mũi dao 42 cm, cán dao bằng gỗ dài 35 cm, tại vị trí lưỡi dao và mũi dao tiếp giáp được cố định bằng 02 thanh kim loại có hình dạng, kích thước giống nhau.

+ 01 con dao T lan dài 21,3 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 11,3 cm, mũi dao nhọn, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10 cm có chữ KIWI.

Giấy chứng nhận thương tích số 367/CN-BV ngày 13/12/2019 của Bệnh viện Đa khoa trung tâm Tiền Giang ghi nhận anh Nguyễn Hoàng H có những thương tích như sau: 01 vết thương ngón 2 bàn tay phải rách da dài khoảng 02 cm, 01 vết thương vùng khuỷu tay dài khoảng 16 cm sâu khoảng 04 cm lộ gân cơ.

Giấy chứng nhận thương tích số 416/CN-BV ngày 16/12/2019 của Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy ghi nhận anh Nguyễn Hoàng H có những thương tích như sau: Vết mổ vùng khuỷu (P) khô, sưng nề vết mổ, XQ vỡ chỏm quay (P).

Giấy chứng nhận thương tích số 2623/CN-BVCR ngày 20/12/2019 của Bệnh viện Chợ Rẫy ghi nhận anh Nguyễn Hoàng H có những thương tích như sau: Vết thương mặt trước ngoài khuỷu tay khoảng 07 cm, mép vết thương sắc gọn, không duỗi cổ tay và ngón 1 được; Vết thương bờ quay ngang khớp liên đốt gần ngón 2 bàn tay khoảng 01 cm, vết thương rách da, mạch quay rõ, gập các ngón được; X-Quang khớp khuỷu; xương bàn ngón tay phải: Gãy chỏm xương quay bên phải, xương bàn ngón tay bình thường.

Kết luận pháp y về thương tích số 40/2020/TgT ngày 24/12/2019 của Trung tâm pháp y tiền Giang xác định tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của anh Nguyễn Hoàng H là 11% do vật sắc gây ra.

Tại Cáo trạng số 53/CT-VKSTXCL ngày 27/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy truy tố ra trước Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy để xét xử bị cáo Trần Văn T về tội : “Cố ý gây thương tích” theo điểm d khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự .

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 134, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội: “Cố ý gây thương tích”, đề nghị xử phạt bị cáo T từ 02 năm 06 tháng tù - 03 năm tù.

- Bị cáo Trần Văn T khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện vào ngày 09/11/2019 và xác định thương tích trên cánh tay phải của anh Nguyễn Hoàng H là do bị cáo dùng dao tự chế chém gây nên.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Người bị hại, anh Nguyễn Hoàng H yêu cầu bị cáo T bồi thường chi phí điều trị số tiền 42.000.000 đồng và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:

Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội danh:

Lời khai của bị cáo Trần Văn T và người bị hại anh Nguyễn Hoàng H tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã có căn cứ xác định: Vào ngày 09/11/2019, bị cáo Trần Văn T là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự đã có hành vi dùng dao tự chế là hung khí nguy hiểm chém 02 cái gây thương tích trên tay phải của anh H với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 11%.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của anh Nguyễn Hoàng H.

Về nguyên nhân, điều kiện dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo: Bản thân bị cáo nhận thức được con dao tự chế dùng để tấn công anh H là hung khí nguy hiểm nhưng do bản tính côn đồ, hung hăng nên khi xảy ra mâu thuẫn thách thức đánh nhau bị cáo đã về nhà mang theo hung khí điện thoại gọi tìm anh H đến để giải quyết.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Sau khi về nhà lấy hung khí và quay lại địa điểm hẹn thanh toán nhau với anh H, lẽ ra khi không thấy anh H bị cáo quay về nhưng bị cáo điện thoại kêu anh H đến và trên tay cầm 02 con dao sẵn sàng tấn công anh H, khi anh H bỏ chạy, bị cáo đuổi theo một đoạn mới dừng lại nên cần xác định là tình tiết tăng nặng “ phạm tội mang tính chân côn đồ” theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xét về nhân thân: Bị cáo thuộc phần tử không có ý thức chấp hành pháp luật, nhiều lần bị xử phạt về hành vi vi phạm hành chính.

[5] Qua xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm và hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như xem xét nhân thân của bị cáo Trần Văn T; Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo cải tạo bản thân thành công dân tốt, biết tôn trọng pháp luật qua đó nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, anh Nguyễn Hữu H yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí số tiền 42.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của anh H số tiền 42.000.000 đồng.

Thấy rằng sự thỏa thuận số tiền bồi thường thiệt hại giữa bị cáo và bị hại là trên cơ sở tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp theo quy định tại các Điều 585 và 590 của Bộ luật Dân sự nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Vật chứng thu giữ trong vụ án:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy trao trả 01 xe mô tô biển kiểm soát 83F2-5950 cho chủ sở hữu ông Nguyễn Văn Đ phù hợp theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với con dao tự chế dài 87 cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 52cm bị cáo T sử dụng gây thương tích cho anh Hoàng H nên xác định là công cụ phạm tội cần tịch thu, tiêu hủy là phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với con dao Thái lan dài 21,3 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 11,3 cm, mũi dao nhọn, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10 cm có chữ KIWI tuy bị cáo không sử dụng để gây thương tích cho anh H nhưng bị cáo khai tại phiên tòa xác định lúc sử dụng dao tự chế chém anh H thì tay còn lại vẫn cầm con dao T lan nên xác định là vật chứng có liên quan tội phạm cũng cần tịch thu, tiêu hủy là phù hợp theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức Thu, miễn, giảm, Thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy đã phân tích chứng cứ xác định bị cáo Trần Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt áp dụng với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Riêng về nhận định bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng là chưa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm d khoản 2 Điều 134, Điều 38, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;
- Các Điều 585, 590 của Bộ luật Dân sự;
- Điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Các Điều 585, 590 của Bộ luật Dân sự;
- Điểm a, c Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/- Tuyên bố bị cáo **Trần Văn T** phạm tội: “**Cố ý gây thương tích**”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/5/2020.

2/- Trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Trần Văn T phải có nghĩa bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Hoàng H số tiền 42.000.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị cáo chậm thực hiện nghĩa vụ thì còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự trên số tiền chậm trả tương ứng thời gian chậm thi hành án.

3/- Vật chứng vụ án:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 con dao tự chế dài 87 cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 52cm có mũi nhọn, nơi rộng nhất 06 cm dày 02mm, sống lưng dao có nhiều rãnh dạng răng cưa, thân lưỡi dao có 04 lỗ, lỗ gần nhất cách mũi dao 12,8 cm, lỗ xa nhất cách mũi dao 42 cm, cán dao bằng gỗ dài 35 cm, tại vị trí lưỡi dao và mũi dao tiếp giáp được cố định bằng 02 thanh kim loại có hình dạng, kích thước giống nhau.

+ 01 con dao Thái lan dài 21,3 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 11,3 cm , mũi dao nhọn, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10 cm có chữ KIWI.

Vật chứng nêu trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 31/7/2020.

4/- Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.100.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5/- Quyền kháng cáo:

Bị cáo T và anh H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

6/- Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự được quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy;
- Sở tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Những người tham gia tố tụng: bị cáo; bị hại.
- Lưu: VT, Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Thị Ánh Tuyết

